

Bản án số: 133/2021/HS-ST  
Ngày 28 - 10 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Danh Cư

Bà Nguyễn Thị Kính.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 180/2021/QĐXXST-HS ngày 14/10/2021 đối với bị cáo:

Lâm Thị H, sinh năm: 1974, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: 126H/3 Đường HT, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 20/17/18A Đường NT, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Hoàng Minh và bà Nguyễn Thị Diệp; có 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2021 đến nay. (có mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Lâm Ngọc A, sinh năm 1983; nơi cư trú: 126H/3 Đường HT, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. Anh Trần Vinh Q, sinh năm 1994; nơi cư trú: 564/48 Đường HP, Phường G, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 14/01/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 8 tuần tra đến trước số 909 Đường PH, Phường F, Quận B, Thành phố Hồ Chí

Minh, thì phát hiện Lâm Thị H đang điều khiển xe máy biển số 59L2-021.14 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu về trụ sở Công an phường kiểm tra. Tại trụ sở Công an Phường 4, Quận 8, H tự lấy trong túi quần phía trước bên phải ra 01 gói nylon màu đen, bên trong có 03 gói nylon chứa chất bột màu trắng giao nộp cho Công an. H khai nhận là Heroine của H dùng để bán cho người mua. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của H 01 xe gắn máy biển số 59L2-021.14 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia. Công an Phường 4, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và chuyển hồ sơ đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8 điều tra, làm rõ.

Tại bản Kết luận giám định số 768/KLGD-H ngày 22/01/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 03 gói nylon (để trong 01 gói nylon màu đen) được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Lâm Thị H và hình dấu Công an Phường 4, Quận 8, đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 6,6413 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Lâm Thị H khai nhận: Do cần tiền tiêu xài nên H thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 14/01/2021, có một người phụ nữ (không rõ lai lịch) gọi điện thoại hỏi mua của H “03 chỉ Heroine”, H đồng ý bán với giá 4.000.000 đồng và hẹn giao ma túy tại chợ Đường PH, Phường F, Quận B. Sau đó, H điều khiển xe biển số 59L2-021.14 đến đường Đường BV, Quận I gặp và mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói nylon màu đen bên trong có 03 gói nylon chứa Heroine với giá 3.500.000 đồng. Khoảng 16 giờ 45 phút, cùng ngày 14/01/2021, H điều khiển xe mang ma túy đi bán, khi đến trước số 909 Đường PH, Phường F, Quận B thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Qua xác minh, xe gắn máy biển số 59L2-021.14 do anh Trần Vinh Q đứng tên đăng ký. Khoảng tháng 5/2018, anh Q bán xe cho anh Lâm Ngọc A nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Anh A thường xuyên cho chị ruột mình là bị cáo H mượn xe sử dụng, tuy nhiên, anh không biết việc H dùng xe làm phương tiện đi mua bán ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 116/CT-VKSQ8 ngày 17/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lâm Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lâm Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù; phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Về vật chứng tạm giữ, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào lúc 17 giờ, ngày 14/01/2021, tại trước số 909 Đường PH, Phường F, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Lâm Thị H có hành vi cất giữ trái phép 6,6413 gam ma túy ở thể rắn, loại Heroine, mục đích để bán thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*...*

*i) Hêrôin, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*

*...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”*

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Bị cáo H tàng trữ nhằm mục đích mua bán ma túy ở thể rắn loại Heroine với khối lượng 6,6413 gam, đây là tình tiết định khung hình phạt “*Hêrôin, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*”. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung, xét hành vi phạm tội của bị cáo là nhằm thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong 01 gói niêm phong số: 251/21 (CAQ8), xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9] 01 điện thoại di động hiệu Nokia tạm giữ của bị cáo, xét bị cáo có dùng để liên lạc mua bán ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Xe gắn máy biển số 59L2-021.14 do anh Trần Vinh Q đứng tên đăng ký. Xét lời khai và sự thừa nhận của anh Q và anh Lâm Ngọc A, thể hiện vào tháng 5/2018, anh Q bán xe này cho anh Lâm Ngọc A (em ruột H) nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định Anh A là người quản lý hợp pháp của xe gắn máy biển số 59L2-021.14. Xét thấy, khi cho bị cáo H mượn xe, Anh A không biết H dùng xe làm phương tiện đi mua bán trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại xe gắn máy biển số 59L2-021.14 cho anh Lâm Ngọc A.

[11] Đối với người phụ nữ mua ma túy của H và người đàn ông bán ma túy cho H, do không xác định được lai lịch, địa chỉ, quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Lâm Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lâm Thị H 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/01/2021.

Phạt bị cáo Lâm Thị H số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói được niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 251/21 (CAQ8), dấu vân tay ghi tên Lâm Thị H, hình dấu Công an Phường 4, Quận 8 và chữ ký giám định viên Huỳnh Thanh Thảo.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám đen, gắn sim liên lạc số: 0937.434.445 và 0904.627.863, số Imei: 354893081798282 (không kiểm tra được tình trạng máy móc điện tử bên trong).

Trả lại anh Lâm Ngọc A: 01 xe gắn máy biển số 59L2-021.14, số máy: 1SK1-018319, số khung: RLCLSK10EY-018307.

(Tất cả theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/5/2021).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lâm Thị H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phúc**